

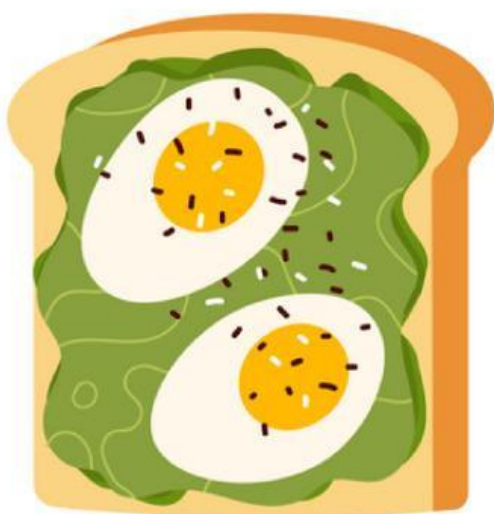
UNIT 5: WHAT DO WE EAT AT DIFFERENT TIME OF THE DAY?

Lesson 16: Oracy

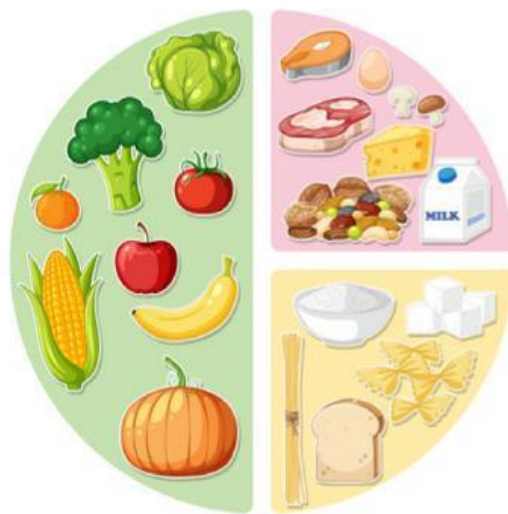
I. Nội dung buổi học:

- Học sinh luyện tập cách ứng xử phù hợp.
- Học sinh luyện tập bày tỏ những gì mình muốn ăn.

II. Key vocabulary:



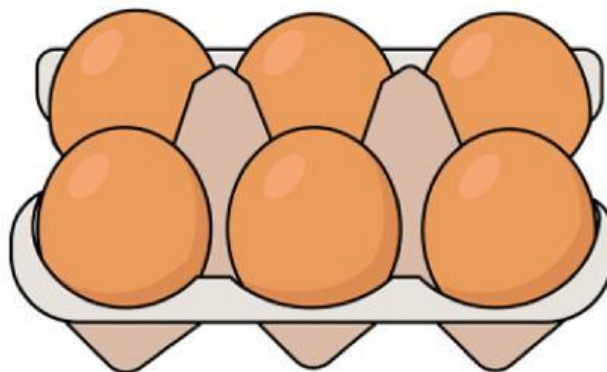
Breakfast
(Bữa sáng)



Food
(Thực phẩm)



Milk
(Sữa)



Eggs
(Trứng)





Strawberries
(Quả dâu)



Pineapple
(Quả dứa)



Orange
(Quả cam)



Cereal
(Ngũ cốc)



III. Key language:



**What do you want for (breakfast)?
(Eggs), please.**

